|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT LÂM ĐỒNG**  **Trường THPT Bảo Lộc** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **Môn: Ngữ văn - Lớp 11**  *(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

(Tóm tắt đoạn trước đó: ***Câu chuyện kể về một kẻ nghiện rượu bỗng một ngày lên cơn thèm thịt chó. Khi nhìn thấy con chó nhà mình nằm ở bờ rào hắn đã viện đủ lí do để thịt nó. Đám con đói lâu ngày cũng háo hức chờ được ăn. Người vợ đành đi mua chịu thêm gạo, rượu, mắm để về nấu. Thế nhưng khi nấu xong, gã chồng mời bạn bè về nhậu. Dưới bếp mấy mẹ con còm cõi nheo nhóc ngồi chờ.)***

*Người mẹ rất còm cõi và bốn đứa con gầy ốm, quây quần với nhau trong xó bếp. Trong gia đình này, năm mẹ con thường giống như một bọn dân hèn yếu cùng chung phận con sâu, cái kiến dưới cái ách một ông bạo chúa.*

*Thấy lũ con đứa nào cũng nhăn nhăn, nhó nhó, người mẹ thương đứt ruột. Thị biết rằng chúng đói. Khi người ta đã đói mà lại ngửi thấy mùi thịt chó, thì bụng càng đói thêm. Thế mà bữa rượu của người bố với ba ông khách cứ kéo dài mãi. Nghĩ mà bực quá! Cái thể không chết được, chứ giá chết được thì thị chỉ thắt cổ đi cho rồi….Thị dỗ con:*

* *Cố mà nhịn lúc nữa, các con ạ. Đợi trên nhà ăn xong, còn thừa thì ta ăn.*

*Rồi muốn cho chúng quên đi, thị sổ tóc ra cho chúng xúm vào bắt chấy. Úi chà! Nhiều chấy quá! Chỉ việc rẽ một đám tóc ra là đủ thấy bốn, năm con bò lổm ngổm. Cái Gái và cu Nhớn, cu Nhỡ thi nhau bắt. Chúng cho cu Con mấy con chấy kềnh làm trâu. Mới đầu cái trò chơi ấy cũng hay hay. Nhưng chỉ một lúc là chúng chán. Thằng cu Con ra hiệu đình công trước. Nó lăn vào lòng mẹ, oằn oại vừa hụ hị kêu:*

* *Đói!...Bu ơi! Đói…*

*Tức khắc những đứa kia cũng nhớ ra rằng chúng đói. Chúng không bắt chấy cho mẹ nữa. Chúng thở dài. Chúng nuốt bọt nhem nhép. Chúng thừ mặt ra. Chúng nằm ẹp xuống đất và lật áo lên để khoe cái bụng. Bụng đứa nào đứa nấy cũng gần dính lưng.*

*Mắt thị rơm rớm nước. Cũng may, tiếng người bố trên nhà gọi:*

* *Cái Gái đâu! Dẹp mâm đi, này!*

*Bốn đứa trẻ cùng nhỏm dậy: mặt chúng đột nhiên tươi tỉnh lại. Gái “vâng” một tiếng thật to và chạy lên. Cu Nhớn, cu Nhỡ ngồi chồm chỗm đợi…Một lát sau, Gái bê mâm xuống. Nó cũng nâng lên ngang mặt như cha lúc nãy. Các em nó đứng cả lên, chực đu lấy cái mâm. Nó càng nâng cao hơn, mồm thét:*

* *Khoan! Khoan! Kẻo vỡ…*

*Cu Nhớn thét:*

* *Thì bỏ xuống!*

*Cái Gái vênh mặt lên, trêu nó:*

* *Không bỏ. Không cho chúng mày ăn.*
* *Có sợ thành tật không?*
* *Không cho ăn thật đấy.*

*Cu Nhỡ sốt ruột, khoặm mặt lại, vằng nhau với chị:*

* *Làm trò mãi! Có bỏ xuống đây không nào?*

*Gái hạ nhanh mâm xuống đất bảo:*

* *Này, ăn đi.*

*Nó ngẩng mặt nhìn các em, cười the thé. Người mẹ xịu ngay xuống. Trong mâm, chỉ còn bát không. Thằng cu Con khóc òa lên. Nó lăn ra, chân đạp như một người giãy chết, tay cào xé mẹ. Người mẹ đỏ mũi lên và mếu xệch đi, rưng rưng khóc. Cái Gái và cu Nhớn, cu Nhỡ cũng khóc theo.*

*(*Trích *Trẻ con không được ăn thịt chó* - Nam Cao)

**Thực hiện các câu hỏi:**

**Câu 1.** Xác định ngôi kể củađoạn trích.

**Câu 2.** Người kể chuyện đặt điểm nhìn ở đâu khi miêu tả cảm xúc của người mẹ trong đoạn: *Thấy lũ con đứa nào cũng nhăn nhăn, nhó nhó, người mẹ thương đứt ruột. Thị biết rằng chúng đói. Khi người ta đã đói mà lại ngửi thấy mùi thịt chó, thì bụng càng đói thêm. Thế mà bữa rượu của người bố với ba ông khách cứ kéo dài mãi. Nghĩ mà bực quá! Cái thể không chết được, chứ giá chết được thì thị chỉ thắt cổ đi cho rồi*?

**Câu 3.** Đoạn trích trên viết về đề tài gì?

**Câu 4.** Sự việc nào đóng vai trò là “nút thắt” (cao trào) của đoạn trích?

**Câu 5**. Ông bố trong đoạn trích là người như thế nào?

**Câu 6***.* Người kể chuyện bộc lộ thái độ như thế nào đối với nhân vật người mẹ và những đứa con qua điểm nhìn và lời kể ở đoạn *Người mẹ xịu ngay xuống. Trong mâm, chỉ còn bát không. Thằng cu Con khóc òa lên. Nó lăn ra, chân đạp như một người giãy chết, tay cào xé mẹ. Người mẹ đỏ mũi lên và mếu xệch đi, rưng rưng khóc. Cái Gái và cu Nhớn, cu Nhỡ cũng khóc theo*?

**Câu 7.** Anh/ chị có đồng tình với cách hành xử của người chồng/cha trong câu chuyện đối với vợ con không? Vì sao? **(đoạn văn 5-7 câu)**

**Câu 8.** Theo anh/chị tiếng khóc của người mẹ với tiếng khóc của những đứa con ở cuối truyện có giống nhau không? Lí giải.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận (khoảng 500-600 chữ) phân tích và đánh giá nét nổi bật trong nghệ thuật kể chuyện của nhà văn Nam Cao qua đoạn trích: “Trẻ con không được ăn thịt chó”.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | Ngôi kể thứ ba | 0.5 |
| **2** | Điểm nhìn từ nhân vật người mẹ và điểm nhìn bên trong. | 0.5 |
| **3** | Người nông dân nghèo trước CMT8 | 0.5 |
| **4** | *“Gái hạ nhanh mâm xuống đất bảo:*   * *Này, ăn đi.*   *Nó ngẩng mặt nhìn các em, cười the thé. Người mẹ xịu ngay xuống.* ***Trong mâm, chỉ còn bát không”*** | 0.75 |
| **5** | Ông bố trong đoạn trích là một người **tham ăn tục uống, gia trưởng, ích kỉ, vô tâm** với vợ con. | 0.75 |
| **6** | - Thái độ thương cảm, đồng cảm, xót xa, ái ngại. | 0.75 |
| **7** | **Gợi ý:**  - Không đồng tình.  - Cách ứng xử của người bố trong truyện cho thấy ông ta đã đánh mất tư cách trước con chỉ vì miếng ăn.  - Rút ra bài học về cách ứng xử trong gia đình: ưu tiên cho gia đình, yêu thương, chia sẻ.  *- Đảm bảo cấu trúc đoạn văn số câu theo quy định và đảm bảo sự kết nối từ văn học đến cuộc sống. Đáp án mở, chấm dựa trên sự hợp lý, thuyết phục.* | 1.25 |
| **8** | *Đáp án mở, chấm dựa trên sự hợp lý, thuyết phục.Gợi ý:*  - Giống nhau: đều đau đớn.  - Khác nhau:  + Con khóc vì đói, vì mừng hụt trước miếng ăn.  + Mẹ khóc vì uất ức dồn nén tích tụ bấy lâu. Giọt nước mắt giận chồng vô tâm, tệ bạc, tủi cho phận mình, thương xót con. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Phân tích và đánh giá nét nổi bật trong nghệ thuật kể chuyện của nhà văn Nam Cao qua đoạn trích: “Trẻ con không được ăn thịt chó” | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  | - **Giới thiệu ngắn gọn về truyện ngắn** *Trẻ con không được ăn thịt chó* và **giới thiệu vấn đề nghị luận:** nét nổi bật trong truyện ngắn NC là ở nghệ thuật kể chuyện.  - **Nghệ thuật kể chuyện của Nam Cao** được thể hiện qua những phương diện sau:  **+ Cách đặt nhan đề:** vô lý, tạo ấn tượng, tò mò, thôi thúc người đọc tìm hiểu truyện. Thể hiện giọng điệu giễu cợt, mỉa mai quen thuộc của Nam Cao.  + Phân tích vai trò của **ngôi kể và điểm nhìn** **trong việc khắc họa nhân vật**:  ++ Ngôi kể thứ ba cho phép người kể chuyện quan sát được tất cả các nhân vật.  ++ Người kể chuyện nương theo điểm nhìn của nhân vật người mẹ, điểm nhìn bên ngoài và bên trong để khắc họa diện mạo, tâm trạng héo hon, khổ sở, cam chịu đến bùng nổ, đau đớn của người đàn bà này trước cách hành xử vô tâm, tệ bạc của chồng.  ++ Bằng điểm nhìn bên ngoài nhà văn khắc họa chân thực, sống động tình cảnh đói khát, tội nghiệp của những đứa con và tâm trạng vui sướng, mong chờ đến hụt hẫng, thất vọng của những đứa trẻ khi miếng ăn trước mắt bị hụt mất.  ++ Nhân vật người bố được khắc họa ít nhất, chỉ qua một lời kể và 1 câu thoại; chủ yếu được nhìn gián tiếp qua tâm trạng, thái độ của các nhân vật vợ và con nhưng đã hiện lên thật rõ nét là một con người đáng trách đến đáng ghét.  +Từ **mối liên hệ giữa người kể chuyện trong đoạn trích với nhà văn, cách đặt nhan đề** **thấy được tư tưởng của tác giả**: bày tỏ niềm thương cảm đối với những con người đói khổ trong xã hội cũ và nghiêm khắc phê phán hiện tượng đánh mất nhân cách của con người trước miếng ăn.  + **Nét riêng trong lời kể, giọng điệu** của Nam Cao: ngôn ngữ đối thoại đời thường, tự nhiên, sinh động, đậm chất Bắc Bộ; giọng điệu có lúc nghiêm khắc, có lúc giễu cợt, mỉa mai nhưng thể hiện rõ sự đồng cảm, yêu thương cho những con người tội nghiệp, đói khổ và sự phê phán đanh thép cho những kẻ mất nhân cách.  **- Đánh giá giá trị của tác phẩm:**  + Giàu tính nhân văn và giá trị phê phán.  + Cách kể chuyện mang đặc trưng nghệ thuật tự sự của Nam Cao. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com